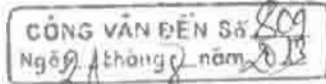


Số: 22/2013/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về quản lý thực hiện
Quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 105/2005/NĐ-CP ngày 17/8/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 106/2005/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/8/2005 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp và Nghị định số 81/2009/NĐ-CP ngày 12/10/2009 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 106/2005/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 68/2010/NĐ-CP ngày 15/6/2010 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm pháp luật trong lĩnh vực điện lực;

Căn cứ Thông tư số 32/2010/TT-BCT ngày 30/7/2010 của Bộ Công Thương Quy định hệ thống điện phân phối;

Căn cứ Quyết định số 6096/QĐ-BCT ngày 23/11/2011 của Bộ Công Thương về việc Phê duyệt “Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2015 có xét đến 2020”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 45/TTr-SCT ngày 03/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Như Điều 4;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia;
- Tổng Công ty Điện lực miền Trung;
- Công ty Điện lực Đắk Lắk;
- Công ty Truyền tải điện 3;
- Truyền tải điện Đắk Lắk;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, TT Công báo;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP; Các P, TT;
- Lưu: VT, CN. (Tr.110) ✓

(b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Trọng Hải

QUY ĐỊNH

Về quản lý thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 15/8/2013
của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về việc quản lý thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, đầu tư xây dựng công trình điện theo Quy hoạch phát triển điện lực được duyệt.

2. Các tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động có liên quan đến quản lý, đầu tư xây dựng công trình điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk phải tuân thủ Quy định này và chấp hành các quy định có liên quan khác của pháp luật.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này các thuật ngữ sử dụng được hiểu như sau:

1. *Quy hoạch phát triển điện lực*: Là mục tiêu, định hướng, giải pháp và cơ chế chính sách về phát triển ngành điện, phát triển và cải tạo nguồn, lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện một cách an toàn, liên tục cho các ngành kinh tế, công ích, đời sống của nhân dân và an ninh quốc phòng, trên cơ sở sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên năng lượng của đất nước. Quy hoạch phát triển điện lực bao gồm Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia, Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đắk Lắk được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. *Đầu tư xây dựng công trình điện*: Là toàn bộ các hoạt động xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình điện gồm: Lập dự án đầu tư, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng công trình, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng và các hoạt động khác có liên quan đến xây dựng công trình điện.

3. *Lưới điện*: Là hệ thống đường dây tải điện, máy biến áp và trang thiết bị phụ trợ để truyền dẫn điện. Lưới điện, theo mục đích sử dụng và quản lý vận hành, được phân biệt thành lưới điện truyền tải và lưới điện phân phối.

4. *Lưới điện phân phối*: Là phần lưới điện bao gồm các đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35kV trở xuống, các đường dây và trạm biến áp có điện áp 110kV có chức năng phân phối điện. *Lưới điện truyền tải* là phần lưới điện bao gồm toàn bộ các đường dây và trạm biến áp từ 220kV trở lên, các đường dây và trạm biến áp có điện áp 110kV để mang chức năng truyền công suất và từ nhà máy điện vào hệ thống điện Quốc gia.

5. *Công trình điện*: Là tổ hợp các phương tiện, máy móc, thiết bị, kết cấu xây dựng phục vụ trực tiếp cho hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, điều độ hệ thống điện, mua bán điện; hệ thống bảo vệ công trình điện lực; hành lang bảo vệ an toàn lưới điện; đất sử dụng cho công trình điện lực và công trình phụ trợ khác.

6. *Đất sử dụng cho công trình điện*: Là toàn bộ phần diện tích đất được dành để xây dựng công trình điện và các công trình phụ trợ khác phục vụ cho việc vận hành và cung cấp điện và diện tích đất nằm trong hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

7. *Đơn vị phân phối điện*: là đơn vị điện lực được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phân phối điện.

8. *Chủ đầu tư công trình điện*: Là người sở hữu vốn hoặc người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình điện.

9. *Điểm đấu nối*: Là điểm nối trang thiết bị, lưới điện và nhà máy điện của khách hàng sử dụng lưới điện phân phối hoặc đơn vị phân phối điện khác vào lưới điện phân phối.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Đầu tư xây dựng công trình điện phải phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt. Các công trình điện không có trong Quy hoạch hoặc không đúng với Quy hoạch đã được phê duyệt chỉ được thực hiện đầu tư khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chấp thuận bổ sung bằng văn bản.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ có liên quan đến xây dựng công trình điện căn cứ vào Quy hoạch phát triển điện lực được phê duyệt chịu trách nhiệm hướng dẫn các nhà đầu tư thực hiện đúng Quy hoạch và kế hoạch đầu tư phát triển điện lực.

Chương II

ĐẤT SỬ DỤNG CHO CÁC CÔNG TRÌNH ĐIỆN LỰC

Điều 4. Bố trí đất sử dụng cho việc đầu tư xây dựng công trình điện lực

1. UBND các cấp chịu trách nhiệm bố trí quỹ đất cho xây dựng các công trình điện lực phù hợp với Quy hoạch điện lực và Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

2. Các chủ đầu tư có nhu cầu đầu tư, xây dựng công trình điện có trách nhiệm xác định rõ diện tích đất cần sử dụng, khảo sát, đo đạc và thỏa thuận về hướng tuyến, vị trí đặt trạm biến áp theo quy định. Phối hợp lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư.... và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Sau khi dự án đầu tư công trình điện lực đã được phê duyệt theo quy định, chủ đầu tư phải lập và gửi hồ sơ sử dụng đất cho công trình điện lực tới cơ quan có thẩm quyền để xem xét quyết định giao đất (hoặc cho thuê đất) đầu tư xây dựng công trình.

4. UBND các cấp có thẩm quyền có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư tổ chức giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư xây dựng công trình điện lực đối với các dự án đã được phê duyệt.

Điều 5. Cắm mốc giới đất xây dựng công trình điện lực

1. Chủ đầu tư công trình điện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành cắm mốc tuyến đường dây và ranh giới diện tích đất trạm biến áp cần sử dụng để đầu tư xây dựng công trình điện cho xây dựng công trình điện lực ngay sau khi có quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 90 ngày.

2. Mốc giới phải đảm bảo độ bền vững, dễ nhận biết, an toàn cho người, phương tiện giao thông qua lại và phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hồ sơ cắm mốc giới do cơ quan giao đất, cho thuê đất phê duyệt.

Chương III

ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC THEO QUY HOẠCH

Điều 6. Trách nhiệm đầu tư công trình điện lực theo Quy hoạch

1. Các đơn vị phát điện, truyền tải điện, phân phối điện có trách nhiệm đầu tư xây dựng trạm điện, công tơ và đường dây điện đến công tơ để bán điện.

2. Trường hợp khách hàng sử dụng điện đầu tư lưới điện phục vụ sản xuất kinh doanh của mình, Công ty điện lực Đắk Lắk, các đơn vị phân phối và bán điện khác có trách nhiệm lắp đặt công tơ và thiết bị phụ trợ cho việc đo đếm điện để thực hiện thanh toán tiền điện theo mức giá điện tại cấp điện áp ở điểm đầu nối của lưới phân phối.

3. Công ty điện lực Đắk Lắk, các đơn vị bán điện khác được sử dụng lưới điện của khách hàng để đấu nối phát triển lưới điện và bán điện cho các khách hàng khác, nhưng phải có thỏa thuận bằng văn bản với chủ sở hữu lưới điện đó; việc đấu tư đấu nối phát triển lưới điện phải thực hiện theo các quy định của pháp luật.

Điều 7. Lập Kế hoạch đầu tư phát triển điện lực theo Quy hoạch

1. Chủ đầu tư xây dựng công trình điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm lập Kế hoạch đầu tư phát triển điện lực như sau:

a) Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty điện lực miền Trung, Công ty Điện lực Đắk Lắk, các đơn vị phân phối điện khác có trách nhiệm lập Kế hoạch đầu tư phát triển lưới điện trên địa bàn của năm tiếp sau và gửi tới Sở Công Thương Đắk Lắk, UBND các huyện, thành phố, thị xã trước ngày 31 tháng 8 hàng năm.

b) Các Chủ đầu tư khác căn cứ vào tình hình cụ thể, lập Kế hoạch đầu tư công trình điện báo cáo Sở Công Thương trước khi thực hiện đầu tư công trình.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm quản lý, giám sát việc thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển điện lực trên địa bàn toàn tỉnh.

Điều 8. Kiểm tra, xác nhận sự phù hợp với Quy hoạch

1. Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận bằng văn bản sự phù hợp của công trình điện lực với Quy hoạch phát triển điện lực được duyệt.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Giao thông - Vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố khi thực hiện cấp các giấy phép liên quan của dự án có công trình điện lực phải yêu cầu chủ đầu tư trình văn bản kiểm tra xác nhận sự phù hợp của công trình điện với quy hoạch phát triển điện lực.

3. Công ty điện lực Đắk Lắk trước khi thỏa thuận cấp phụ tải mới phải có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản của Sở Công Thương trên cơ sở kiểm tra, xác nhận phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực.

Điều 9. Nguồn vốn cho đầu tư phát triển điện lực theo Quy hoạch

Nguồn vốn cho đầu tư phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk bao gồm:

1. Vốn của Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty điện lực miền Trung, Công ty Điện lực Đắk Lắk và các đơn vị phân phối điện khác.

2. Vốn của Chủ đầu tư các dự án có công trình điện lực cần phải đầu tư lưới điện đồng bộ nhằm phát huy hiệu quả dự án.

3. Ngân sách tỉnh để thực hiện các dự án hạ ngầm đường dây, cáp điện đang đi nổi và các công trình điện lực khác nhằm đảm bảo cảnh quan, phục vụ an sinh xã hội được triển khai theo yêu cầu của UBND tỉnh.

Điều 10. Tiếp nhận, bàn giao công trình điện thuộc lưới điện phân phối

1. Các Chủ đầu tư công trình lưới điện phân phối có thể bàn giao cho Công ty điện lực Đắk Lắk hoặc đơn vị phân phối điện khác có đủ năng lực theo quy định của pháp luật để quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng.

2. Việc giao nhận công trình điện phải lập hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật. Khi bàn giao cho Công ty Điện lực Đắk Lắk hoặc đơn vị phân phối điện khác để đưa vào khai thác sử dụng phải thực hiện theo các quy định hiện hành.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Kiểm tra, xử lý vi phạm

1. Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý đối với hành vi vi phạm trong quy hoạch và phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc thực hiện không đúng nội dung của Quy định này ngoài việc bị xử lý theo các Quy định về xử phạt vi phạm pháp luật trong lĩnh vực điện lực, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm:

a) Làm đầu mối kiểm tra, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện Quy định này;

b) Theo dõi, báo cáo định kỳ sáu (06) tháng hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực;

c) Chủ trì, phối hợp cùng Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải và UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, đề xuất với UBND tỉnh phương án xử lý đối với các công trình điện đã được xây dựng không đúng hoặc ngoài Quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Trọng Hải